

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRIỆU PHONG
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 07/2023/DS-ST
Ngày 06-7-2023.

“ *V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng* ”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU PHONG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Quang Dưỡng.
2. Ông Hoàng Đức Bảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Phong tham gia phiên tòa:
Bà Thái Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-DS ngày 15 tháng 2 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2023/QĐST-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); địa chỉ: Số 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh. Địa chỉ chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế: Số 49 Trần Hưng Đạo, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình H - Phó phòng giao dịch Phú Xuân - Sacombank - Chi nhánh tỉnh Thừa Thiên Huế (Văn bản ủy quyền ngày 10/4/2023) - Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Đặng Tiến Đ, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn Cao Việt (thôn Việt Yên sáp nhập với thôn Cao Hy) xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị - Vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01/02/2023 và tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) trình bày:

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) - Chi nhánh Thừa Thiên Huế - Phòng giao dịch Phú Xuân có ký hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với ông Đặng Tiến Đ, chứng minh nhân dân số 197377938, do Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 31/7/2019, thường trú tại Việt Yên (nay là Cao Việt), xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị vay vốn theo hợp đồng tín dụng ngày 09/6/2022

(bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ vào mức thu nhập của ông Đặng Tiến Đ mà Ngân hàng đã cấp hạn mức thẻ tín dụng cho ông Đặng Tiến Đ số tiền 200.000.000 đồng. Sau khi được cấp tín dụng, ông Đ đã thực hiện giao dịch với tổng số tiền là 200.000.000 đồng; mục đích vay vốn để phục vụ đời sống, sinh hoạt gia đình; cho vay không có tài sản bảo đảm (tín chấp). Từ ngày kích hoạt thẻ đến nay, ông Đặng Tiến Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 11.536.000 đồng (trong đó tiền lãi và các loại phí phát sinh từ ngày kích hoạt thẻ đến ngày 25/01/2023 là 14.754.668 đồng). Ngày 26/01/2023, Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Mặc dù Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc trực tiếp với ông Đặng Tiến Đ để yêu cầu thanh toán ngay số tiền quá hạn, đồng thời Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông Đ trả nợ. Tuy nhiên, ông Đ vẫn chưa thanh toán khoản vay quá hạn, vi phạm các điều khoản đã quy định tại hợp đồng đã ký kết nên ngày 26/01/2023 Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) đã chuyển toàn bộ khoản tiền vay của ông Đ sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Đặng Tiến Đ phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) với số tiền dư nợ quá hạn đến ngày 25/01/2023 là 204.564.388 đồng; tiền lãi quá hạn từ ngày 26/01/2023 đến ngày 06/7/2023 với số tiền là 24.087.434 đồng, tổng cộng cả gốc và lãi là 228.651.822 đồng và tiền lãi phát sinh cho đến khi trả hết nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Đối với bị đơn ông Đặng Tiến Đ: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng cho bị đơn ông Đ nhưng ông Đ vắng mặt, không có trình bày ý kiến, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; không tham gia phiên tòa xét xử mà không có lý do nên Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa. Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Áp dụng khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 91, Điều 95 luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank). Buộc ông Đặng Tiến Đ phải trả Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) số tiền gốc và lãi 228.651.822 đồng (trong đó dư nợ vay 204.564.388 đồng; tiền lãi tính đến 06/7/2023 là 24.087.434 đồng).

Nguyên đơn phải chịu chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng là 2.733.000 đồng. Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Các bên tranh chấp liên quan đến hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) với ông Đặng Tiến Đ nên xác định quan hệ “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị đơn ông Đặng Tiến Đ có nơi cư trú tại thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Triệu Phong thụ lý vụ án ngày 15/2/2023; sau khi thụ lý vụ án, Tòa án giao thông báo thụ lý vụ án cho ông Đặng Tiến Đ nhưng ông Đ vắng mặt ở nơi cư trú tại thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Qua xác minh tại UBND xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong thì ông Đ bỏ nhà đi đâu không rõ, khi đi không thông báo cho chính quyền địa phương nên Tòa án tiến hành niêm yết văn bản tố tụng tại trụ sở Tòa án huyện Triệu Phong, trụ sở UBND xã Triệu Phước và tại thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Đồng thời theo yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank), Tòa án tiến hành thủ tục thông báo công khai trên phương tiện thông tin đại chúng. Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải 28/4/2023 và ngày 16/5/2023 nhưng ông Đặng Tiến Đ đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ với sự có mặt của đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) và thông báo kết quả phiên họp và niêm yết theo quy định của pháp luật. Ngày 31/5/2023, Tòa án ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử và ấn định ngày xét xử 20/6/2023, tuy nhiên tại phiên tòa ông Đặng Tiến Đ vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 06/7/2023. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) có mặt; ông Đặng Tiến Đ vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Xem xét yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank), thấy rằng: Theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 09/6/2022 đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) - Chi nhánh Thừa Thiên Huế - Phòng giao dịch Phú Xuân với ông Đặng Tiến Đ thì Ngân hàng cấp thẻ tín dụng cho ông Đặng Tiến Đ với hạn mức 200.000.000 đồng và căn cứ vào phiếu yêu cầu ngày 15/6/2022 có xác nhận của ông Đặng Tiến Đ thì Ngân hàng đã giao ông Đặng Tiến Đ thẻ và pin và ông Đặng Tiến Đ được giao dịch rút tối đa số tiền là 200.000.000 đồng. Theo quy định tại Điều 463, Điều 465, Điều 466 Bộ luật dân sự thì việc giao kết hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) - Chi nhánh Thừa Thiên Huế - Phòng giao dịch Phú Xuân với ông Đặng Tiến Đ trên cơ sở hoàn toàn tự

nguyên, không trái pháp luật và có hiệu lực pháp luật, do đó phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên ngay sau khi ký kết hợp đồng. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng, ông Đ đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 200.000.000 đồng và sau khi kích hoạt thẻ đến nay, ông Đặng Tiến Đ đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 11.536.000 đồng, trong khi đó tiền lãi và các loại phí phát sinh từ ngày kích hoạt đến ngày chuyển nợ quá hạn 25/01/2023 là 14.754.000 đồng, do đó ông Đ đã vi phạm cam kết trong hợp đồng nên ông Đ đã vi phạm các điều khoản của hợp đồng tín dụng đã ký kết về thanh toán khoản nợ gốc. Do đó, Ngân hàng yêu cầu ông Đặng Tiến Đ phải thanh toán khoản tiền dư nợ tại thời điểm chuyển nợ quá hạn ngày 25/01/2023 với số tiền 204.504.366 đồng (bao gồm tiền hạn mức tín dụng và phí, lệ phí) là có căn cứ, đúng pháp luật. Đối với số tiền lãi, theo nội dung hợp đồng tín dụng đã ký kết giữa ông Đ với Ngân hàng thì lãi suất là 28,8%/năm; đây là thỏa thuận giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) với ông Đặng Tiến Đ; căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 7 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối, điểm b khoản 3 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định thì lãi suất theo thỏa thuận giữa các bên đã ký kết ; trường hợp khoản nợ vay bị chuyển nợ quá hạn, thì khách hàng phải trả lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả, do đó ông Đặng Tiến Đ phải trả khoản tiền lãi quá hạn tính đến ngày 06/7/2023 là 24.087.434 đồng là có căn cứ. Như vậy cần buộc ông Đặng Tiến Đ phải trả cả gốc và lãi 228.651.822 đồng.

[3] Đối với áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: Quá trình giải quyết vụ án, theo yêu cầu của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank), Tòa án đã ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2023/QĐ-BPKCTT ngày 17/2/2023 về việc “Cấm xuất cảnh đối với người có nghĩa vụ” ông Đặng Tiến Đ, sinh năm 1998, địa chỉ thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời được Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Phong ra Quyết định số 01/QĐ-CCTHADS ngày 21/02/2023 và Thông báo số 30/TB-CCTHADS ngày 21/2/2023 để thi hành nên cần tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2023/QĐ-BPKCTT ngày 17/2/2023 về việc “Cấm xuất cảnh đối với người có nghĩa vụ” ông Đặng Tiến Đ, sinh năm 1998, địa chỉ thôn Cao Việt, xã Triệu Phước, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị để đảm bảo thi hành án.

[4] Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Quá trình giải quyết vụ án, phía Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) yêu cầu Tòa án thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng đối với ông Đặng Tiến Đ nên người yêu cầu là Ngân hàng phải chịu toàn bộ chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng với số tiền 2.733.000 đồng (đã nộp) theo quy định tại khoản 2 Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Về án phí: Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) nên ông Đặng Tiến Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Từ nhận xét trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 180; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465 Bộ luật dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank). Buộc ông Đặng Tiến Đ phải trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) số tiền dư nợ quá hạn 204.564.336 đồng và tiền lãi quá hạn 24.087.434 đồng. Tổng cộng 228.651.822 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Đặng Tiến Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 09/6/2022 đã ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) - Chi nhánh Thừa Thiên Huế - Phòng giao dịch Phú Xuân với ông Đặng Tiến Đ.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Tiếp tục áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời số 01/2023/QĐ-BPKCTT ngày 17/2/2023 về việc “Cấm xuất cảnh đối với người có nghĩa vụ” đối với ông Đặng Tiến Đ để đảm bảo thi hành án.

3. Về chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) phải chịu 2.733.000 đồng (Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín đã nộp đủ).

4. Về án phí: Ông Đặng Tiến Đ phải chịu 11.400.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn thương tín (Sacombank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.126.000 đồng theo biên lai thu tiền số 000361 ngày 13/2/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Triệu Phong;
- Chi cục THADS huyện Triệu Phong;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

Phan Hồng Phước